TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2023/HS-ST
Ngày 12 – 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Bà Lê Thị Thu Sương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Xuân T, sinh ngày 05/8/2005 tại Ninh Thuận

Nơi cư trú: Thôn T, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn T (đã chết) và bà Trịnh Thị H; Vợ con chưa có.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 19/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt).

Bị hại: Ông Võ Đăng P, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Chung cư Hacom, phường S, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Khu phố X, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, để có tiền tiêu xài cá nhân, Trịnh Xuân T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi bộ ngang qua nhà ông Võ Đăng C (*sinh năm 1955, trú tại thôn T, phường H, thành phố P*) thấy anh Võ Đăng P (*sinh năm 1991, trú tại thôn T, phường H, thành phố P*) đang nằm ngủ trên võng ngoài sân nhà, dưới nền sân có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng nên T lén lút đi vào trong sân nhà lấy trộm chiếc điện thoại của anh P. Sau đó, T đem tới cửa hàng điện thoại di động Phước Vy thuộc phường H do anh Trần Văn Đ (*sinh năm 1985, trú tại khu phố X, phường H, thành phố P*) làm chủ, bán với giá 5.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại, T tiêu xài cá nhân hết 240.000 đồng. Tối cùng ngày, T bị Cơ quan Công an phường Đông Hải mời về làm việc; tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, đồng thời giao nộp lại số tiền 4.760.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 06/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, bản 256GB, giá trị tại sản chiếm đoạt vào ngày 28/5/2023 là 29.691.000 đồng.

Cáo trạng số: 174/CT – VKSPR ngày 25/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Trịnh Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại anh Võ Đăng P không yêu cầu bồi thường gì về dân sự; Về hình sự: đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Văn Đ không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

+ Bị hại anh Võ Đăng P đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, màu vàng, anh P không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét. Anh Trần Văn Đ đã nhận lại số tiền 4.760.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

+ Khi mua điện thoại của bị cáo T, anh Trần Văn Đ không biết đó là điện thoại do T trộm cắp được nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Đ là phù hợp.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tung:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn Thành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/5/2023 tại nhà ông Võ Đăng C trú tại thôn T, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Trịnh Xuân T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, bản 256GB của anh Võ Đăng P có giá trị là 29.691.000 đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 174/CT – VKSPR ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Trịnh Xuân T là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T mới 17 tuổi 09 tháng 23 ngày, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã thu hồi và trao trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu vàng, bản 256GB cho chủ sở hữu anh Võ Đăng P là phù hợp.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã thu hồi và trả lại số tiền 4.760.000 đồng cho anh Trần Văn Đ là phù hợp.

[4] Quá trình điều tra, xác định khi mua điện thoại của Trịnh Xuân T, anh Đ không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không đề nghị xử lý đối với anh Đ là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Võ Đăng P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Văn Đ đã nhận lại số tiền 4.760.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Trịnh Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ** khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2023.

2. **Về án phí**: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Trịnh Xuân T phải chịu 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/12/2023). Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đường Nguyễn Thanh Thảo